

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 6318 /BNNMT-CCPT
V/v trả lời, giải quyết kiến nghị của cử tri gửi tới
Quốc hội sau Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV

Hà Nội, ngày 04 tháng 9 năm 2025

Kính gửi: - Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Hà Tĩnh; ✓
- Ủy ban Dân nguyện và Giám sát của Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ.

Bộ Nông nghiệp và Môi trường nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh Hà Tĩnh do Văn phòng Chính phủ chuyển đến tại Văn bản số 7291/VPCP-ĐBQH ngày 05 tháng 8 năm 2025 về việc trả lời kiến nghị của cử tri gửi sau Kỳ họp thứ 9, Quốc hội Khóa XV với nội dung: *"Đề nghị ban hành hướng dẫn việc xác định, phân loại hàng hóa vi phạm gây hại cho sức khỏe con người, vật nuôi, cây trồng và môi trường để áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả buộc tiêu hủy hàng hóa vi phạm (câu số 2)"*.

Bộ Nông nghiệp và Môi trường trân trọng cảm ơn Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Hà Tĩnh, Ủy ban Dân nguyện và Giám sát của Quốc hội và Văn phòng Chính phủ đã gửi ý kiến kiến nghị của cử tri tỉnh Hà Tĩnh đến Bộ. Về kiến nghị này, Bộ Nông nghiệp và Môi trường xin báo cáo Đoàn đại biểu Quốc hội và cử tri tỉnh Hà Tĩnh như sau:

1. Tại khoản 4 Điều 3 Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa năm 2007 quy định: *"Sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn (sau đây gọi là sản phẩm, hàng hóa nhóm 2) là sản phẩm, hàng hóa trong điều kiện vận chuyển, lưu giữ, bảo quản, sử dụng hợp lý và đúng mục đích, vẫn tiềm ẩn khả năng gây hại cho người, động vật, thực vật, tài sản, môi trường"*.

Tại khoản 1 Điều 3 Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa quy định: *"1. Việc xác định sản phẩm, hàng hóa thuộc Danh mục sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn (sản phẩm, hàng hóa nhóm 2) căn cứ vào: a) khả năng gây mất an toàn có thể xảy ra của sản phẩm, hàng hóa; b) Yêu cầu và khả năng quản lý nhà nước trong từng thời kỳ"*.

Trên cơ sở các quy định này, Bộ Nông nghiệp và Môi trường cũng đã ban hành Thông tư số 16/2021/TT-BNNPTNT ngày 20 tháng 12 năm 2021 ban hành Danh mục sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường).

Hiện nay, Quốc hội đã ban hành Luật số 78/2025/QH15 ngày 18 tháng 6 năm 2025 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2026, trong đó có quy định về phân loại nguy cơ (thấp, trung bình, cao) đối với sản phẩm hàng hóa. Bộ Nông nghiệp

và Môi trường sẽ tích cực phối hợp với các cơ quan liên quan để tiếp tục phân loại sản phẩm, hàng hóa thuộc phạm vi quản lý của Bộ theo quy định mới sau khi Luật có hiệu lực thi hành.

2. Hiện nay, pháp luật về an toàn thực phẩm, thú y, bảo vệ thực vật, trồng trọt, chăn nuôi, môi trường cũng đã quy định các biện pháp xử lý (trong đó có tiêu hủy) đối với sản phẩm, hàng hóa gây hại cho sức khỏe con người, vật nuôi, cây trồng và môi trường

Việc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả buộc tiêu hủy hàng hóa vi phạm (nếu có) đối với từng hành vi vi phạm sẽ được quy định trong các Nghị định của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong từng lĩnh vực cụ thể như:

- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

- Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm và Nghị định số 124/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP và Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế;

- Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y;

- Nghị định số 14/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chăn nuôi;

- Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định về xử phạt hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật;

- Nghị định số 31/2023/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về xử phạt hành chính trong lĩnh vực trồng trọt.

- Nghị định số 04/2020/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y.

- Nghị định số 07/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp; bảo vệ và kiểm dịch thực vật; thú y; chăn nuôi.

- Nghị định số 38/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2024 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản.

- Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

Với các quy định hiện hành nêu trên, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đề nghị các cơ quan liên quan chủ động nghiên cứu, áp dụng đối với từng nhóm sản phẩm hàng hóa và trường hợp cụ thể. Trong trường hợp áp dụng pháp luật còn các khó khăn vướng mắc, đề nghị địa phương có văn bản đề xuất gửi Bộ Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, tháo gỡ.

Trên đây là các ý kiến của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, trân trọng kính gửi Ủy ban Dân nguyện và Giám sát của Quốc hội, Văn phòng Chính phủ và Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Hà Tĩnh để thông tin tới cử tri. Bộ Nông nghiệp và Môi trường trân trọng cảm ơn và rất mong tiếp tục nhận được sự quan tâm, đồng hành của Đoàn đại biểu Quốc hội và cử tri tỉnh Hà Tĩnh trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường./. *ph*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đoàn Chủ tịch UBTVMTTQ Việt Nam;
- Văn phòng Quốc hội;
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh Hà Tĩnh;
- Trưởng đoàn ĐBQH tỉnh Hà Tĩnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh Hà Tĩnh;
- Thứ trưởng Trần Thanh Nam;
- Vụ Pháp chế (để tổng hợp, theo dõi);
- Văn phòng Bộ (để đăng tải trên Cổng TTĐT của Bộ);
- Lưu: VT, CCPT. *74*



Q. BỘ TRƯỞNG

Trần Đức Thắng